

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 205/2022/QĐST-DS

Độc lập - Tự do - B phúc

Quận 12, ngày 27 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2017 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội A thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn:

- Bà Dương Thị A, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: X, tổ 50, khu phố 5, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Dương Thị B, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: X, tổ 50, khu phố 5, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Dương Thị C, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: X, tổ 50, khu phố 5, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trương Thị Ánh D, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: X, tổ 50, khu phố 5, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Dương Thị Mỹ E, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: X, tổ 50, khu phố 5, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: P Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số chứng thực: 1317, lập ngày 16/3/2019 tại Văn phòng Công chứng Nhà Rộng).

2. Bị đơn:

- Ông Bùi Trọng F, sinh năm: 1967.

- Bà Huỳnh Thị G, sinh năm: 1968.

Cùng địa chỉ: 453/162, đường HT 17, tổ 50, khu phố 5, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền F, nghĩa vụ liên quan:

- Bùi Trọng Y, sinh năm: 1995.

- Trần Minh Tuyệt O, sinh năm: 1994.

- Bùi Huỳnh Như M, sinh năm: 2006 (Ông Bùi Trọng F và bà Huỳnh Thị G là người giám hộ).

Cùng địa chỉ: X, đường HT 17, tổ 50, khu phố 5, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bà Dương Thị A, Dương Thị B, Dương Thị Mỹ E, Dương Thị C và Trương Thị Ánh D là người thừa kế của ông Dương Văn Lộ (chết năm 2016 theo Trích lục khai tử số 22/2016/TLKT ngày 05/02/2016 của Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, Quận 12) và bà Trương Thị Kiều (chết năm 2004 theo Giấy chứng tử số 55, quyển số 01/2004 ngày 29/10/2004 do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, Quận 12 cấp) xác nhận phần đất có diện tích 92,2m² và tài sản gắn liền với đất là căn nhà số 453/162, đường HT 17, tổ 50, khu phố 5, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nằm trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00997 QSDĐ/Q12/2003 do Ủy ban nhân dân Quận 12 cấp ngày 05/8/2003 cho bà Trương Thị Kiều, thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông Bùi Trọng F và bà

Huỳnh Thị G từ năm 2001 do nhận chuyển nhượng từ gia đình các bà. Vị trí thực tế phần đất này được xác định theo Bản vẽ hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ - thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 22/8/2017, thuộc thửa đất số 118 và 119, tờ bản đồ số 10, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Tài liệu năm 2005).

2.2. Tạm giao cho ông Bùi Trọng F và bà Huỳnh Thị G quản lý, sử dụng phần diện tích đất 92,2m² và tài sản gắn liền với đất theo Bản vẽ hiện trạng vị trí nêu trên.

2.3. Các đương sự có quyền liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền căn cứ vào bản án, quyết định của Tòa án để giải quyết điều chỉnh biến động hoặc cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc làm thủ tục kê khai, đăng ký, cập nhật lại diện tích và ranh đất theo Giấy chứng nhận số 00997 QSDĐ/Q12/2003 do Ủy ban nhân dân Quận 12 cấp ngày 05/8/2003 và Bản vẽ hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 22/8/2017 tại các vị trí số (1), (2), (3) và (4); đồng thời phải thực hiện các nghĩa vụ khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Các bà Dương Thị A, Dương Thị B, Dương Thị Mỹ E, Dương Thị C và Trương Thị Ánh D có trách nhiệm hỗ trợ ông Bùi Trọng F và bà Huỳnh Thị G trong quá trình làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật như cho mượn bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00997 QSDĐ/Q12/2003 do Ủy ban nhân dân Quận 12 cấp ngày 05/8/2003... Trường hợp các bà Dương Thị A, Dương Thị B, Dương Thị Mỹ E, Dương Thị C và Trương Thị Ánh D không hỗ trợ, ông Bùi Trọng F và bà Huỳnh Thị G được quyền tự mình liên hệ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thủ tục xác lập quyền sở hữu, sử dụng theo quy định của pháp luật đối với nhà và đất nêu trên, nếu đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

2.4. Các bà Dương Thị A, Dương Thị B, Dương Thị Mỹ E, Dương Thị C và Trương Thị Ánh D cam kết nếu trường hợp công trình kiến trúc của nhà các bà có lấn qua không gian hoặc lấn qua đất của bên ông Bùi Trọng F và bà Huỳnh Thị G theo Bản vẽ hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 22/8/2017 thì các bà sẽ tự nguyện tháo dỡ, không yêu cầu bồi hoàn.

2.5. Án phí dân sự sơ thẩm là: 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông Bùi Trọng F và bà Huỳnh Thị G chịu.

Hoàn trả lại cho các bà Dương Thị A, Dương Thị B, Dương Thị Mỹ E, Dương Thị C và Trương Thị Ánh D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 5.250.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0024138 ngày 17/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 12, Tp.HCM;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Ký